TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÙ CANG CHẢI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/ HS-ST
Ngày 22- 7- 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁÍ

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Tòng Văn Quân
Các Hội thẩm thân dân: ông Lê Xuân Dũng
ông Lý A Náng
- ***Thư ký phiên toà:*** ông Hoàng Vũ Công- Thư ký Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên toà*:** bà Vừ Thị Tình- Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/TLST- HS ngày 30 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lý Thị L- sinh năm 1982, tại huyện M, tỉnh Yên Bái; cư trú tại: bản P, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Xáy N- (đã chết) và bà Vàng Thị M, sinh năm 1960; chồng: Giàng A P, sinh năm 1981 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số, không biết chữ, hiểu biết xã hội còn nhiều hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng là người nghiện ma túy, chỉ vì mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời nên đã dấn thân vào con đường phạm tội. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2020. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Vương Văn Điển- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông*: ông Thào A Dờ; trú tại tổ 5, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 12/3/2020, tổ công tác Công an xã Nậm Khắt làm nhiệm vụ tại bản Páo Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải bắt quả tang Lý Thị L có hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Thu giữ 01 gói ni lon màu hồng, hàn túm một đầu, bên trong có 06 gói ni lon chứa chất bột nén màu trắng (nghi là ma túy) và 01 ví vải màu đen bên trong có 720.000 đồng tiền có chữ Ngân

hàng Nhà nước Việt Nam. Lý Thị L khai nhận đã khai nhận 06 gói chất bột nén màu trắng là hê rô in của bản thân, vừa bán 01 gói hê rô in với giá 50.000 đồng cho Giàng A S cùng trú tại bản Páo Khăt, xã Nậm Khắt. Trên đường về thì bị tổ công tác Công an xã Nậm Khắt bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng

Kết luận giám định số: 60/GĐMT ngày 20/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lý Thị L có khối lượng là **0,3 gam**; 0,08 gam trích từ 0,3 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy, loại hê rô in.

Kết luận giám định số: 84/KLGĐ ngày 18/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Toàn bộ số tiền 720.000 đồng gửi đi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Quá trình điều tra Lý Thị L khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 11/3/2020 Lý Thị L đi bộ một mình từ nhà ra khu vực trung tâm bản Páo Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải mục đích đi mua ma túy về sử dụng, khi đến khu vực ngã ba, đường rẽ vào bản Sua Lông, xã Nậm Khắt thì gặp một người đàn ông không quen biết. Lý Thị L đã mua 01 gói hê rô in của người đàn ông này với giá 200.000 đồng. L đã mang gói hê rô in về, dùng tay cấu một ít sử dụng, số còn lại chia ra làm 07 gói nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 07 giờ ngày 12/3/2020 Lý mang toàn bộ số hê rô in đi bán kiếm lời, trên đường đi thì gặp và bán cho Giàng A S 01 gói với giá 50.000 đồng. Sau khi bán hê rô in cho Sèng thì bị tổ công tác Công an xã Nậm Khắt phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Cáo trạng số: 19/CT- VKS- MCC ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố Lý Thị L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá hành vi của bị cáo trong quá trình thực hiện tội phạm và giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Thị L từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 50.000 đồng; trả lại cho bị cáo 670.000 đồng.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa nhất trí với tội danh và điều khoản truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là phụ nữ, dân tộc thiểu số, không biết chữ, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; nhận thức pháp luật còn hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo. Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; do bị cáo thuộc hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăng nên đề nghị Tòa án miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung lời bào chữa của người bào chữa. Khi được nói lời sau cùng, đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các thành viên của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng; phù hợp với kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 11/3/2020 Lý Thị L đã mua 0,3 gam ma túy, loại hê rô in với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Cụ thể: Ngày 12/3/2020 bị cáo đã bán cho Giàng A S 01 gói hê rô in với giá 50.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Với tính chất mức, độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc "Mua bán trái phép chất ma túy" là vi phạm pháp luật, nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm quy định của Nhà nước về phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống tệ nạn ma tuý, mà còn làm gia tăng tệ nạn nghiện ma tuý; là nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các loại tội phạm khác trên địa bàn, tác động ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 11/3/2020 Lý Thị Lý đã mua 0,3 gam ma túy, loại hê rô in với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Cụ thể: Ngày 12/3/2020 bị cáo đã bán cho Giàng A S 01 gói hê rô in với giá 50.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Đồng thời cũng đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy gia đình của bị cáo thuộc diện hộ nghèo, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó

khăn, không có khả năng, điều kiện thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đã bán hê rô in cho Lý Thị L, do L không biết tên và địa chỉ của người này nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý trước pháp luật.

Đối với Giàng A S, ngày 12/3/2020 Sèng đã có hành vi mua 01 gói hê rô in với giá 50.000 đồng của Lý Thị L về sử dụng, nhưng số hê rô in này Sèng đã sử dụng hết. Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[7] Về vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

- Vật chứng là chất bột nén màu trắng là ma túy, loại hê rô in còn lại, sau khi lấy mẫu giám định, được niêm phong, trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu huỷ.

- Vật chứng là 02 vỏ phong bì và 01 ví vải màu đen, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 720.000 đồng (Trong đó: 50.000 đồng là tiền do phạm tội (bán hê rô in) mà có cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; 670.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo)

[8] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên*:**

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lý Thị L phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma tuý "***

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Thị L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 12/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: - 02 (hai) vỏ phong bì, các mảnh ni lon gói sau khi giám định; 01 ví vải màu đen cũ đã qua sử dụng; 01 (một) phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ của Lý Thị Lý tại bản Páo Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái ngày 12/3/2020 (sau khi lấy mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Lê Vũ Long, Hà Hải Đà, Đoàn Xuân Trường, Vương Văn Điển, Nguyễn Đức Phương và các hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại mép dán giáp lai.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 50.000 đồng *(Năm mươi nghìn đồng)* tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Trả lại cho bị cáo: 670.000 đồng *(Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng)* tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

Bị cáo Lý Thị L được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh YB;
- VKSND huyện MCC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện MCC (2 bản);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Công an trại giam;
- Lưu T.H.A phạt tù, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Tòng Văn Quân